

Số: 137 BC/CT

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2019**

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Năm 2018, hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty gặp nhiều khó khăn như: chăn nuôi lợn tiếp tục đối mặt với bão giá trong 6 tháng đầu năm, giá bán dưới giá thành sản xuất, có thời điểm giá thấp kỉ lục 24 – 25.000đ/ 1 kg thịt lợn hơi, Thành phố không hỗ trợ đối với sản phẩm con giống, thị trường diễn biến đi xuống, tác động tiêu cực đến ngành chăn nuôi, nhất là chăn nuôi lợn. Lợn giống - sản phẩm chính của Công ty không tiêu thụ được do giá lợn thịt hơi quá thấp, thậm chí không bán được, trong khi đó giá thức ăn gia súc và các dịch vụ khác không giảm, người nông dân thua lỗ nặng, dẫn đến tình trạng phá đàn, để trống chuồng không nuôi. Sáu tháng cuối năm, chăn nuôi lợn có phần khởi sắc, giá bán cao, mang lại nhiều tín hiệu tích cực đối với người chăn nuôi lợn thịt cũng như nhà cung cấp tinh, lợn giống. Tuy nhiên sản xuất chăn nuôi lại phải đối mặt với dịch bệnh bùng phát với diễn biến hết sức phức tạp ảnh hưởng đến kết quả sản xuất chăn nuôi như: bệnh LMLM, và hiện nay dịch bệnh tả lợn châu Phi đang hoành hành tại các tỉnh miền Bắc,... điều này dẫn đến việc tiêu thụ lợn thịt, con giống, tinh giống có phần chững lại và không tiêu thụ được. Thậm chí, Chúng ta còn phải thực hiện qui định VSTY 1 cách nghiêm ngặt để bảo vệ đàn gia súc như: cấm trại, nội bắt xuất, ngoại bắt nhập,....

Từ các khó khăn nêu trên, lãnh đạo và người lao động Công ty đã quyết tâm phấn đấu vượt qua thách thức, chủ động, linh hoạt trong điều hành nên Công ty vẫn giữ hoạt động ổn định, việc làm và thu nhập của người lao động được đảm bảo. Người lao động, các cổ đông đoàn kết, tin tưởng vào lãnh đạo Công ty cùng chung tay góp sức xây dựng Công ty vượt qua những khó khăn thách thức. Tổ chức sắp xếp lao động và phương thức sản xuất theo hướng tinh gọn, hiệu quả và phù hợp với tình hình, diễn biến của thị trường chăn nuôi. Công ty đã có những hoạt động xúc tiến chuyển giao công nghệ, đẩy mạnh quảng bá sản phẩm, tập trung xây dựng thương hiệu và chăm sóc khách hàng nên đã mở rộng được quan hệ ra nhiều tỉnh, thành trong cả nước, nhanh nhạy



trong việc nghiên cứu, tiếp nhận và đầu tư các chương trình dự án liên quan đến công nghệ cao trong sản xuất con giống làm cơ sở phát triển bền vững, nâng cao vị thế và thương hiệu của Công ty.

Nhằm tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và sớm khắc phục những tồn tại, khó khăn của năm qua, việc đánh giá tổng kết và đề ra những phương hướng, giải pháp cụ thể, giúp chuyển tải tới NLD và các cổ đông có cái nhìn tổng quát về tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, từ đó có những góp ý xây dựng nhằm đưa công ty phát triển ngày một bền vững, đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập cho NLD và lợi ích của các cổ đông, góp phần vào phát triển nền nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo chương trình của thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 – 2020.

a. Thuận lợi

- Thành phố tiếp tục giao Công ty là đơn vị thực hiện dự án lai tạo đàn bò thịt chất lượng cao BBB giai đoạn 2019 - 2025;

- Sự đoàn kết, thống nhất về tư tưởng, đồng thuận, quyết tâm về cách làm của tập thể Đảng ủy, HĐQT, Ban Tổng giám đốc và NLD công ty trong định hướng phát triển cũng như trong triển khai thực hiện kế hoạch SXKD;

- Thực hiện công tác giao khoán thu – chi 1 cách triệt để cho các đơn vị. Các đơn vị trực thuộc đã chủ động, linh hoạt trong tổ chức SXKD;

- Khai thác hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của Công ty;

- Đảm bảo an toàn về dịch bệnh đối với đàn gia súc.

b. Khó khăn

- Dịch bệnh trong chăn nuôi bùng phát và diễn biến phức tạp (LMLM, DTLCP,...) sau thời gian chăn nuôi lợn gặp bão giá và khi người chăn nuôi không tiêm phòng và không quan tâm, đầu tư cho đàn gia súc, giá bán sản phẩm bò sữa giống, lợn giống xuống thấp kỷ lục;

- Việc xây dựng thương hiệu sản phẩm, chuỗi liên kết chưa được như kỳ vọng.

- Trình độ của NLD tuy có nâng cao nhưng chưa thích nghi kịp với các yêu cầu, đòi hỏi của khoa học công nghệ.

Mặc dù trong bối cảnh đó, nhưng theo định hướng của Ban lãnh đạo cùng sự quyết tâm của toàn thể cán bộ CNV đã nỗ lực vượt qua khó khăn, giữ ổn định sản xuất kinh doanh Công ty, nỗ lực hoàn thành phần lớn các chỉ tiêu đề ra, giữ vững được uy tín và thương hiệu, từng bước đưa Công ty ổn định và phát triển.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018:

1. Các chỉ tiêu kết quả SXKD chính:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	44.060	46.500	62.216
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	(2.013)	200	2.018
3	Nộp ngân sách nhà	Triệu	3.273	3.500	4.865

	nước	đồng			
4	Tổng số lao động	Người	123	120	95
5	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	9.610	9.900	9.700
6	TNBQ 1 người/1 tháng	Triệu đồng	7	7	7,8
7	Bảo hiểm XH, YT, TN	Triệu đồng	2.106	2.150	2.160

2. Đánh giá kết quả thực hiện năm 2018:

2.1 Sản xuất kinh doanh:

Doanh thu đạt 62.216 triệu đồng, đạt 134% so với kế hoạch năm 2018 và đạt 141% so với năm 2017, do: sản phẩm tinh bò cộng rạ các loại sản xuất ra tiêu thụ tốt; ký được một số hợp đồng bán bò, bê, lợn giống với số lượng khá lớn; đồng thời giá lợn cao bán được trong 6 tháng cuối năm cũng góp phần tăng doanh thu.

Lợi nhuận sau thuế đạt 2.018 triệu đồng, vượt 10 lần so với kế hoạch năm.

Thực hiện nghĩa vụ tài chính, nộp ngân sách nhà nước đạt 4.865 triệu đồng đạt 139% so với kế hoạch năm.

Số lao động giảm do chuyển toàn bộ CBCNV Xí nghiệp bò Phù Đổng sang Công ty cổ phần Giống gia súc Việt Nam từ tháng 10/2018.

Công ty luôn chú trọng việc đảm bảo an toàn dịch bệnh cho đàn gia súc bằng cách tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, như tiêm vắc xin cho gia súc ngay từ đầu năm, thường xuyên tổng vệ sinh tẩy uế cơ sở sản xuất, ban hành qui trình chăn nuôi, VSTY và phòng dịch, do vậy, mặc dù dịch bệnh bùng phát ở nhiều địa phương, diễn biến phức tạp nhưng đàn gia súc và các cơ sở chăn nuôi của công ty vẫn được đảm bảo an toàn dịch bệnh.

- Chuồng trại tại các xí nghiệp chăn nuôi được đầu tư nâng cấp, cơ sở vật chất được đảm bảo.

- Nâng cao chất lượng đàn giống gốc, hạt nhân; các nhu cầu về thức ăn cho đàn gia súc và vật tư phục vụ sản xuất được đáp ứng đầy đủ, kịp thời.

- Khối văn phòng và các đơn vị đã phối hợp nhịp nhàng trong việc xuất nhập vật tư, tiêu thụ sản phẩm có sự giám sát chặt chẽ.

- Ổn định sản xuất, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

- Tăng cường công tác tiêu thụ các sản phẩm như: lợn giống, tinh dịch lợn, bò, bê giống và sữa tươi. Chủ động trong việc bám sát các đơn vị trong ngành và các huyện ngoại thành để tiêu thụ sản phẩm con giống như: Trung tâm Khuyến nông, TTPTCN, huyện Sóc Sơn, Thạch Thất,...

- Duy trì tốt công tác bảo vệ đất đai, tài sản của Công ty. Bàn giao đất khu ngoài bãi ven tại thôn Đồng Viên cho Dự án nhà máy nước mặt sông Đuống.

- Các đơn vị nhận khoán thu chi đã phát huy được năng lực, tự chủ trong điều hành sản xuất, vận dụng cơ chế khoán một cách chủ động, sáng tạo; đàn gia

súc được đánh giá chất lượng theo từng cá thể trước khi giao khoán tại các đơn vị chăn nuôi; các đơn vị hoàn thành tốt, tiêu biểu như: xí nghiệp xây dựng số 1, xí nghiệp dịch vụ Cầu Diễn, Trung tâm TTNT đã áp dụng nhiều tiến bộ trong sản xuất như: cấy truyền hợp tử đã sinh ra một số bê thuần phát triển và tăng trưởng tốt, sử dụng tinh phân ly giới tính và tinh bò BBB phối giống cho bò sữa; điều chỉnh khẩu phần dinh dưỡng thức ăn cho từng loại bò.

- Trung tâm TTNT đi vào hoạt động và cung cấp cho thị trường các sản phẩm tinh bò đông lạnh dạng cọng rạ chất lượng cao.

2.2 Các chương trình dự án nông nghiệp:

- Thực hiện Dự án “ứng dụng kết quả nghiên cứu lai tạo giống bò BBB trên nền đàn bò thịt lai Sind thành đàn bò lai F1 hướng thịt trên địa bàn thành phố Hà Nội” giao Công ty làm chủ đầu tư. Kết quả đạt được cụ thể như sau:

+ Phối giống bằng tinh bò BBB nhập ngoại: 17.910 liều;

+ Phối giống bằng tinh bò BBB sản xuất trong nước: 12.000 liều;

- Số bò cái nền khám có chửa của dự án đến 31/12/2018 là: 117.700 con; riêng năm 2018 là 20.100 con.

- Số bê F1 sinh ra của toàn dự án đến 31/12/2018 là: 100.250 con; trong đó riêng năm 2018 đã có 31.270 bê sinh ra;

- Khối lượng sơ sinh bình quân: 29,5kg/con.

- Số liều tinh phối giống bình quân/ 1 bò cái có chửa là 1,49 liều tinh.

Năm 2018 đã có 31.270 bê F1 BBB ra đời, bò mẹ đẻ thường, dễ đẻ, trọng lượng sơ sinh bình quân bê F1 là 30kg, bê lớn nhanh, phàm ăn, dễ nuôi. Bê F1 sau cai sữa bán giá khoảng 16 – 18 triệu, đắt hơn bê thịt giống khác cùng tháng tuổi khoảng 5 - 8 triệu đồng, điều này mang lại hiệu quả kinh tế xã hội rất cao cho các hộ chăn nuôi.

Dự án đã tạo ra trên 70.000 việc làm cho các hộ chăn nuôi, số lao động tham gia dự án chủ yếu là lao động phụ, đây là yếu tố rất đặc biệt góp phần đảm bảo an ninh xã hội.

Dự án đã lai tạo được trên 100.000 bê lai F1 BBB, đem lại giá trị gia tăng ước đạt khoảng 800 tỷ, toàn bộ phần giá trị gia tăng, người chăn nuôi được thụ hưởng nên đã góp phần nâng cao rõ rệt đời sống cho các hộ chăn nuôi.

Bò F1 BBB ở tuổi trưởng thành (21-24 tháng tuổi) có khối lượng từ 500-700kg/ con tăng gấp 1,5-2 lần so với giống bò cũ, qua kết quả mổ khảo sát, tỉ lệ thịt xẻ đạt 59-60%, tăng gần 14% so với các giống bò khác.

Về chất lượng thịt bò F1 BBB, qua kết quả phân tích của Viện dinh dưỡng quốc gia cho thấy chất lượng thịt bò F1 BBB tương đương với chất lượng thịt bò nhập từ Mỹ và Châu Âu, trong đó một số chỉ tiêu quan trọng như Omega 3, Zn, Fe cao hơn các loại thịt bò khác.

Trên cơ sở đó, tại Quyết định số 9064/QĐ-UBND ngày 05/11/2018 Thành phố đã giao Công ty thực hiện dự án lai tạo đàn bò thịt F1 BBB giai đoạn 2019 – 2025.

- Về Chương trình tinh dịch lợn:

Công ty là đơn vị đứng đầu liên danh (Công ty CP Giống gia súc – Công ty CP Giống vật nuôi – Hợp tác xã Hòa Mỹ) kí hợp đồng với Sở Nông nghiệp & PTNT về sản xuất, cung ứng, cấp phát tinh dịch lợn năm 2018, kết quả thực hiện như sau:

- Liên danh đã cung ứng 477.361 liều/ kế hoạch 481.000 liều đạt 99,24% kế hoạch. Trong đó riêng Công ty cung ứng 204.885 liều đạt 99,46% kế hoạch.

- Số đại lý cung ứng tinh lợn: hơn 50 đại lý

- Số huyện được công ty cung ứng tinh: 11 huyện

- Về hiệu quả:

Tăng tỉ lệ lợn nái được thụ tinh nhân tạo từ 38% năm 2012 lên gần 70% năm 2018, từ đó đưa năng suất, chất lượng con giống tăng. Cụ thể:

+ Tăng số con sơ sinh bình quân/ 1 ổ từ 10 con lên 12 con.

+ Giảm thiểu sự lây truyền các bệnh về đường sinh sản do phối giống bằng lợn đực nhảy trực tiếp.

+ Giảm 40-60% chi phí cho 1 lần phối giống, kết hợp với tăng số con sơ sinh trên ổ, tăng số lứa đẻ/ nái/ năm, giúp người chăn nuôi tăng thu nhập, nâng cao đời sống.

+ Tăng chất lượng đàn lợn giống và lợn thịt do thường xuyên nhập bổ sung các loại giống mới chất lượng cao từ các nước có nền chăn nuôi tiên tiến như Pháp, Canada, Đan Mạch, ... với các giống như Landrad, Yorsihe, Pidu, Pietrain kháng stress, Gene+,...

2.3 Các hoạt động về KHCN:

- Hoàn thành và nghiệm thu đề tài khoa học nghiên cứu khẩu phần thức ăn phù hợp với các giai đoạn tuổi của bò lai hướng thịt F1 (BBB x lai Sind).

- Triển khai thực hiện dự án sản xuất thử nghiệm: Hoàn thiện công nghệ và sản xuất thử nghiệm nguyên liệu giàu protein từ bột sắn và bã sắn bằng công nghệ lên men vi sinh để làm thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh trong chăn nuôi bò sữa và bò thịt tại vùng chăn nuôi trọng điểm của Hà Nội.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ “Nghiên cứu sản xuất tinh bò BBB thuần đông lạnh dạng cọng rạ và thử nghiệm phương pháp phân tách tinh phân giới.

- Đề xuất dự án sản xuất thử nghiệm: (i) Chăn nuôi lợn thương phẩm theo hướng hữu cơ; (ii) Hoàn thiện công nghệ tạo phôi bò để sản xuất bò BBB thuần và lai tạo bê F1 (BBB x Senepol).

- Phối hợp với Sở KHCN Bắc Giang để chuyên giao kỹ thuật lai tạo, chăm sóc nuôi dưỡng đàn bê F1 BBB trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2.4/ Về công tác đầu tư phục vụ SXKD:

- Hoàn thành và đưa vào sử dụng các công trình: (i) văn phòng làm việc tại vị trí mới; (ii) Khu nhà chế biến tinh dịch lợn tại XNLG Phù Đổng; (iii) Khu chuồng nuôi bò cái sinh sản tại Trung tâm TTNT.

- Tiếp nhận và đưa vào sử dụng thiết bị chế biến tinh dịch lợn hiện đại và đàn lợn đực giống nhập khẩu từ Canada do Dự án Lifsap và Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội tài trợ.

- Đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ việc chăm sóc nuôi dưỡng khai thác tinh bò đực giống như: chuồng ép bò, máy rung điện,...

2.5/ Về Hợp tác kinh doanh:

- Khai thác thế mạnh của Công ty trong chăn nuôi bò sữa bò thịt và kêu gọi các đối tác vào hợp tác kinh doanh trên cơ sở đưa đàn gia súc, chuồng trại, cơ sở chăn nuôi vào góp vốn thành lập đơn vị mới – Cty CP Giống gia súc Việt Nam. Công ty chiếm 30% vốn điều lệ.

- Tiếp nhận đàn bò đực giống Senepol từ Công ty CP Giống gia súc Việt Nam về huấn luyện nhày giá, bước đầu khai thác tinh đã có sản phẩm.

2.6/ Về công tác quản lý vốn đầu tư và tài chính khác:

- Tham gia quản lý phần vốn tại các Công ty cổ phần Mỹ Đình, Mỹ Xuân, Truyền giống gia súc theo qui định,

- Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ Công ty từ 102 tỷ lên 110,1 tỷ theo hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ.

- Triển khai vay tín dụng của các tổ chức, cá nhân để thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố và hướng dẫn tại văn bản số 6841/STC-TCĐN ngày 03/10/2018 của Sở Tài chính về việc nộp trả ngân sách 12,4 tỷ đồng.

- Công ty thực hiện các nhiệm vụ và kế hoạch theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đề ra như: kế hoạch, doanh thu và lợi nhuận; mức thù lao HĐQT và ban kiểm soát; lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018.

3. Hoạt động của Đảng bộ và các tổ chức đoàn thể:

3.1/ Đảng bộ Công ty có 51 đảng viên sinh hoạt tại 7 chi bộ. Kết quả phân loại 2018 như sau: có 9 đ/c đạt đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 34 đ/c đạt đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ; 7 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ.

Các công tác: phát triển đảng, kiểm tra và đảng vụ của Đảng bộ luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ và được cấp trên ghi nhận biểu dương.

3.2/ Công đoàn công ty luôn phối hợp tốt với chính quyền trong việc bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động cũng như xây dựng môi trường làm việc lành mạnh trong đơn vị.

3.2/ Tổ chức Đoàn thanh niên luôn khẳng định vai trò là lực lượng xung kích, tích cực tham gia văn thể, nghệ, và các phong trào do đoàn cấp trên phát động....

3.3/ Công tác nữ công và cựu quân nhân được quan tâm, duy trì hoạt động tốt.

4. Các Thành tích được khen tặng:

Từ những thành tích, kết quả đạt được nêu trên, năm 2018 Công ty đã được cấp trên đánh giá cao và biểu dương khen tặng:

- Bằng khen của UBND Thành phố cho 2 đơn vị: PTV, PKT và 2 cá nhân tiêu biểu của Công ty.

- Giấy khen của Đảng ủy khối Doanh nghiệp Hà Nội cho Đảng bộ Công ty đạt tiêu chuẩn “trong sạch vững mạnh”.

- Giấy khen của Liên hiệp các hội KH&KT Hà Nội; Bộ Công an và Công an Thành phố Hà Nội cho tập thể và các cá nhân Công ty năm 2018.

III/ NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC:

1. Tồn tại, hạn chế :

Ngành chăn nuôi lợn khủng hoảng nặng nề và trong thời gian dài; giá bán lợn giống, lợn thương phẩm bấp bênh, không ổn định, do vậy, tiêu thụ khó khăn. Dịch bệnh trong chăn nuôi lợn bùng phát ở nhiều nơi (LMLM, ASF,...)

Năng suất lao động trong chăn nuôi vẫn còn thấp.

Dinh dưỡng gia súc đối với những loại giống mới và bê thuần, bò đực khai thác tinh tụy đã được xây dựng nhưng vẫn còn hạn chế chưa phù hợp.

Chưa khai thác hết các thế mạnh về dịch vụ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ chăn nuôi

Chưa hoàn thành việc thoái vốn tại các công ty: nhà Mỹ Đình, nhà Mỹ Xuân và truyền giống gia súc.

2. Nguyên nhân :

Công tác kiểm tra việc áp dụng qui trình kỹ thuật còn chưa sâu sát.

Một số cán bộ quản lý và công nhân trực tiếp chưa có tinh thần trách nhiệm cao, chưa tự giác trong công việc.

Lương, thu nhập cùng sự đãi ngộ chưa cao, chưa thật sự khuyến khích, thu hút được nhiều nhân lực giỏi.

3. Biện pháp, hướng khắc phục:

Từ những hạn chế tồn tại và nguyên nhân nêu trên, Công ty đã đề ra một số biện pháp giải quyết như sau:

- Tái cơ cấu các đơn vị chăn nuôi, nhất là chăn nuôi lợn, điều chỉnh qui mô đàn lợn 1 cách hợp lý, phù hợp với diễn biến và nhu cầu của thị trường. Tăng cường kiểm tra việc áp dụng qui trình kỹ thuật.

- Mở rộng kinh doanh dịch vụ, giải quyết việc làm cho người lao động.

- Quản lý chất lượng thức ăn gia súc, sản phẩm sữa tươi, phối hợp với chuyên gia xây dựng khẩu phần thức ăn cho từng loại gia súc.

- Sắp xếp lại nhân sự, bố trí lao động phù hợp với năng lực chuyên môn, tinh giản bộ máy đặc biệt là lao động gián tiếp, mạnh dạn thay đổi lao động không có năng lực và không phát huy được vai trò.

- Xây dựng chính sách tuyển dụng lao động có qui định gắn kết và thu hút nhân tài, lao động có tay nghề, trình độ và có chính sách đào tạo, sử dụng lao động sau khi được đào tạo.

IV/ ĐÁNH GIÁ CHUNG

Từ việc đánh giá, phân tích toàn diện hoạt động SXKD của công ty năm 2018, có thể khẳng định Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội là một đơn vị đoàn kết gắn bó, có sức mạnh tập thể, đồng thuận cao, ngày càng có vị thế vững chắc, trình độ tổ chức quản lý ngày một hoàn thiện, nhạy bén trước tình hình

diễn biến chung, đã vượt qua nhiều khó khăn trở ngại thách thức và đạt được những kết quả quan trọng:

- Đa phần các nội dung SXKD theo từng mảng lĩnh vực chi tiết đều đạt kế hoạch, như: mục tiêu chung về chăm lo đời sống cho người lao động, giải quyết công ăn việc làm, chế độ phúc lợi cơ bản được đảm bảo.

- Các chương trình, dự án được Thành phố giao Công ty triển khai thực hiện phát triển chăn nuôi đã mang lại hiệu quả kinh tế xã hội cao cho nông dân và các địa phương.

- Sản xuất, việc làm ổn định, thu nhập của người lao động được cải thiện.

- Về cơ bản hoàn thành các công tác tăng vốn điều lệ, bộ máy tổ chức dần được kiện toàn và hoàn thiện dần thích ứng với môi trường mới.

- Đàn gia súc được đảm bảo an toàn dịch bệnh. Cơ sở chăn nuôi, đất đai của Công ty được bảo vệ an toàn và khai thác hiệu quả.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Công ty xác định năm 2019 là năm có nhiều khó khăn, thách thức đối với các doanh nghiệp sản xuất chăn nuôi. Đặc biệt trong những tháng đầu năm, giá sản phẩm rất thấp, giá bán dưới giá thành sản xuất, thị trường tiêu thụ trầm lắng. Điều đó tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất chăn nuôi và kinh doanh của Công ty.

Trên cơ sở nhận định những khó khăn chung của ngành nông nghiệp, xác định được những thuận lợi, khó khăn trước mắt cùng với thực trạng và kết quả thực hiện năm 2018, Công ty xây dựng và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các giải pháp thực hiện như sau:

I/ MỘT SỐ CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2019

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	50.000
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	400
3	Nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	4.500
4	Tổng số lao động bình quân	Người	95
5	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	10.224
6	Thu nhập bình quân 1 ng/tháng	Ngàn đồng	7.800

Tập trung vào việc cung ứng các sản phẩm từ hoạt động chăn nuôi và các chương trình, các dự án nông nghiệp, dịch vụ để giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu tăng trưởng phù hợp, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và đời sống cho người lao động, cụ thể

1/ Về lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi gia súc:

Tăng cường công tác VSTY, đảm bảo an toàn dịch bệnh đối với đàn gia súc, đặc biệt là bệnh dịch tả lợn châu Phi.

Đưa vào sử dụng thiết bị, dây truyền chế biến tinh dịch lợn và tổ chức khai thác tinh dịch lợn đối với đàn lợn đực giống nhập khẩu từ Canada.

Đầu tư, nhập bổ sung đàn bò giống thuần chủng năng suất, chất lượng cao: bò đực, cái giống BBB; bò đực giống Angus,... và tổ chức khai thác, sản xuất chế biến tinh bò thịt chất lượng cao cung cấp cho Hà Nội và các tỉnh khác.

Xây dựng kế hoạch triển khai dự án lai tạo đàn bò thịt BBB năm 2019

Xây dựng kế hoạch giao khoán năm 2019 đối với XNLG trên cơ sở tái cơ cấu, giảm quy mô đàn lợn nái sinh sản cho phù hợp và triển khai chương trình cung ứng tinh dịch lợn trong bối cảnh mới – Dịch tả lợn Châu Phi bùng phát ở Hà Nội.

Chuyên giao công nghệ, kỹ thuật chăn nuôi bò thịt chất lượng cao BBB cho các tỉnh, địa phương.

2/ Về hoạt động KHCN:

- Xây dựng Công ty là doanh nghiệp khoa học công nghệ.

- Tiếp tục triển khai các đề tài khoa học, dự án sản xuất thử nghiệm đã được kí hợp đồng như: Đề tài nghiên cứu sản xuất tinh bò BBB thuần, dự án bã sản, bột sản,..

- Bám sát Bộ, Ngành để sớm được thông qua các dự án P về: chăn nuôi lợn hữu cơ; sản xuất phôi bò BBB thuần,...

3/ Về SXKD

- Duy trì ổn định hoạt động sản xuất trong toàn bộ các đơn vị xí nghiệp trực thuộc, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

- Tái cơ cấu sản xuất chăn nuôi, xác định quy mô đàn gia súc hợp lý, đảm bảo việc cung ứng con giống năng suất, chất lượng cao cho thị trường.

- Hợp tác liên doanh liên kết với các đối tác đặc biệt trong lĩnh vực phát triển chăn nuôi bò sữa, bò thịt.

- Đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng kênh tiêu thụ sữa tươi và các sản phẩm về sữa (caramen, sữa chua,...) theo hệ thống bán lẻ qua các cửa hàng giới thiệu và bán sản phẩm của Công ty. Mở rộng các loại hình kinh doanh dịch vụ.

- Sản xuất, tiêu thụ tinh bò Brahman, BBB, Senepol, phôi và bò, bê BBB thuần tại Việt Nam.

- Xây dựng chuỗi liên kết trong chăn nuôi bò thịt BBB tại Hà Nội.

- Xây dựng kế hoạch chuyên giao công nghệ lai tạo, dịch vụ kỹ thuật và cung cấp con giống bê F1 BBB cho các địa phương trong cả nước.

- Tiếp tục sắp xếp bộ máy tổ chức, tinh giản LĐ trung gian, gián tiếp.

4/ Về đầu tư và công tác tài chính khác:

- Tập trung khai thác hiệu quả lợi thế đất đai, nhà xưởng, chuồng trại và cơ sở chăn nuôi của Công ty.

- Phối hợp với các đơn vị liên danh thực hiện các dự án tại phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm.

- Xây dựng phương án: (i) tăng vốn điều lệ kèm theo phương án phát hành chào bán cổ phần riêng lẻ để sử dụng làm vốn lưu động và chi trả khoản Công ty đã vay nợ về ngân sách Thành phố tại văn bản số 1174/UBND-KT; (ii) thoái vốn đầu tư tại các công ty như: Mỹ Đình, Mỹ Xuân, Truyền giống gia súc,...

II/ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đối với công tác chăn nuôi.

- Cân đối quy mô đàn gia súc 1 cách hợp lý phù hợp nhu cầu thị trường.

- Xây dựng quy trình sản xuất chăn nuôi theo hướng ứng dụng CNC, xây dựng các mô hình chăn nuôi đạt hiệu quả cao về năng suất và chất lượng vật nuôi.

- Thực hiện nghiêm quy trình kỹ thuật, phòng dịch, vệ sinh thú y. Nâng cao chất lượng con giống. Tăng cường công tác quản lý giống, đầu tư máy móc thiết bị trong sản xuất, chế biến thức ăn, khai thác sữa.

- Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong việc lai tạo giống thông qua đề tài khoa học, dự án sản xuất thử nghiệm.

2. Đối với các chương trình dự án nông nghiệp:

Thực hiện tốt các dự án phát triển chăn nuôi đã được Thành phố phê duyệt. Chủ động đề xuất với Thành phố về các chương trình, dự án có hiệu quả cao cho doanh nghiệp, cho xã hội.

3. Mở rộng ngành nghề kinh doanh:

- Tăng cường hợp tác với các cơ quan nghiên cứu để triển khai các đề tài khoa học, dự án thử nghiệm nhằm ứng dụng CNC trong chăn nuôi.

- Bổ sung ngành nghề kinh doanh như: Khai thác điếm đỗ xe, kho hàng, kinh doanh thực phẩm qua kênh bán lẻ, bán hàng online....

- Mở rộng dịch vụ về chuyển giao công nghệ, kỹ thuật chăn nuôi bò thịt cho các địa phương trong cả nước, đồng thời phối hợp với các đối tác trong việc tiêu thụ tinh dịch lợn, tinh bò thịt và thịt bò F1 BBB theo hình thức chuỗi.

- Tập trung khai thác có hiệu quả cơ sở chăn nuôi, nhà xưởng,... tại khu vực Cầu Diễn, Kiều Kỵ trong khi chờ Thành phố phê duyệt dự án đầu tư chuyển đổi mục đích công năng sử dụng.

4. Công tác quản trị

- Xây dựng bộ máy quản lý, điều hành điện tử. Ứng dụng các phần mềm quản lý trong các lĩnh vực như: nhân sự, tiền lương, dự án, kế toán,...

- Xây dựng chế độ lương thưởng gắn liền với hiệu quả công việc.

- Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn.

- Tinh giản lao động gián tiếp, sắp xếp nhân sự tại các đơn vị; có chính sách thu hút nhân tài và lao động có trình độ chuyên môn cao.

- Xây dựng quy chế trả lương, thưởng dựa trên năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của người lao động.

5. Công tác khác

Phối hợp tốt với các chính quyền địa phương về công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phấn đấu xây dựng công ty được Thành phố tặng bằng khen, Đảng bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh, Công đoàn, Đoàn thanh niên đạt danh hiệu vững mạnh.

Phát động các phong trào thi đua: Lao động sản xuất; sống, làm việc theo pháp luật; Thực hiện nếp sống văn minh; Làm đẹp cảnh quan, giữ gìn VSMT ...

III/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch nêu trên, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua, giao HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị trực thuộc thực hiện các nội dung sau:

1/ Ngay sau Đại hội, HĐQT giao các đơn vị tổ chức phổ biến các nội dung mà Đại hội đã thông qua đến NLD và đăng lên trang web của Công ty.

2/ Ban Tổng giám đốc công ty căn cứ kế hoạch SXKD và tình hình cụ thể để điều hành, chỉ đạo kịp thời.

3/ Các đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công và kế hoạch khoán được giao để xây dựng các biện pháp tổ chức thực hiện.

4/ HĐQT, Ban Tổng giám đốc, BKS, các trưởng phòng, đơn vị có trách nhiệm tổ chức triển khai Nghị quyết Đại hội và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện của mình.

Năm 2019 với những thuận lợi và thách thức đan xen, đòi hỏi chúng ta cần có những cố gắng nỗ lực, phát huy thuận lợi, tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của Thành phố và các sở ngành, gắn sản xuất với việc tiêu thụ sản phẩm, gắn với nhu cầu của thị trường, Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch năm 2019, xây dựng và tạo cơ sở phát triển Công ty một cách bền vững và trở thành một trong những doanh nghiệp có vị thế xứng đáng trong ngành Nông nghiệp & PTNT Hà Nội.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI**

CÔNG TY
CỔ PHẦN
GIỐNG GIA SÚC
HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC
Bùi Đại Phong

